

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2014, tại Trụ sở Công ty, số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội. Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

Tham dự Đại hội gồm có:

- | | |
|-------------------------|---|
| 1. Ông Đỗ Hồng Nguyên | Chức vụ: Chủ tịch HDQT kiêm Giám đốc Công ty; |
| 2. Ông Dương Phi Hùng | Chức vụ: Ủy viên HDQT Công ty; |
| 3. Bà Trần Thị Kim Loan | Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát (BKS) Công ty; |
| 4. Ông Nguyễn Chí Bảo | Chức vụ: Ủy Viên BKS Công ty; |
| 5. Bà Phan Thị Tâm: | Chức vụ: Ủy viên BKS Công ty; |

và 95 Cổ đông sở hữu và được uỷ quyền bằng 1.527.976 cổ phần đại diện cho 1.600.000 cổ phần chiếm 95,5% cổ phần có quyền biểu quyết (*Có danh sách các cổ đông tham dự Đại hội kèm theo biên bản này*)

Đại hội do Ông Đỗ Hồng Nguyên, Chủ tịch HDQT làm Chủ tọa. Chủ tọa đại hội đã cử Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chánh Văn phòng và Bà Nguyễn Thị Khuyên - Phó phòng Kế hoạch làm thư ký Đại hội.

Đại hội đã diễn ra theo trình tự và bao gồm những nội dung sau đây:

Thực hiện các thủ tục tiến hành đại hội

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do; Giới thiệu đại biểu dự Đại hội; Báo cáo Quy chế đại hội; Giới thiệu Chủ tọa: Ông Đỗ Hồng Nguyên Chủ tịch HDQT Công ty;

- Ông Đỗ Hồng Nguyên - Chủ tọa Đại hội đề cử Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chánh Văn phòng và Bà Nguyễn Thị Khuyên - Phó phòng Kế hoạch làm thư ký Đại hội; Thông qua chương trình Đại hội;

Sau khi thực hiện các thủ tục tiến hành Đại hội, Chủ tọa Đại hội đã điều hành các vấn đề sau đây:

I. Ông Đỗ Hồng Nguyên: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 phương hướng nhiệm vụ năm 2014; Báo cáo của HDQT Công ty về hoạt động năm 2013; Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận, mức trả cổ tức năm 2013.

II. Ông Lê Đức Tuấn Kế toán trưởng trình bày Báo cáo công khai Tài chính năm 2013 của Công ty đã được kiểm toán.

III. Bà Trần Thị Kim Loan Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động của Công ty năm 2013; Báo cáo phương án lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong năm tài chính 2014.

IV. Ông Đỗ Hồng Nguyên:

- Báo cáo sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.

- Mức chi trả tiền phụ cấp trách nhiệm cho các thành viên HDQT, BKS, Thư ký Công ty hàng tháng năm 2014.

- Báo cáo về việc ủy quyền cho HĐQT: Quyết định đầu tư, quyết định giao dịch bán tài sản của Công ty hoặc Chi nhánh, giao dịch mua có giá trị $\geq 50\%$ tổng tài sản của Công ty tại báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty. Năm 2013 Công ty không thực hiện nội dung này; Năm 2014 đề nghị ĐHCĐ ủy quyền HĐQT quyết định và báo cáo vào Đại hội kế tiếp.

- Báo cáo việc sử dụng quỹ khoa học công nghệ năm 2013.

- Báo cáo Đại hội về việc Ông Đỗ Hồng Nguyên là Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty năm 2014.

V. Các ý kiến phát biểu của các Đại biểu và trả lời của Chủ tọa Đại hội:

Đại biểu không có ý kiến.

VI. Chủ tọa Đại hội tiếp thu ý kiến các đại biểu và xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về các vấn đề đã thảo luận:

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

VII. Ông Nguyễn Anh Tuấn Thư ký Đại hội thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

VIII. Chủ tọa Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013:

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
1	Vốn Điều lệ	Tr.đ	16.000	16.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	263.000	292.511,674	
2.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	262.500	290.223,706	
2.2	Doanh thu hoạt động tài chính, khác	Tr.đ	500	2.287,968	
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	-	26.917,954	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	6.500	8.039,204	
5	Cổ tức phân phối	%	12 - 15	12	
6	Lao động bình quân	Người	518	518	
7	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	10,441	11,228	
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	2.165	161	

Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2014:

TT	Chỉ tiêu	Đ. vị tính	KHPIIKD	KHĐH	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	16.000	16.000	
2	Tổng Doanh thu	Tr.đ	266.480	300.030	
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo qui định		
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	6.600	8.180	
5	Cổ tức phân phối	%	12 - 15	12-15	
6	Lao động bình quân	Ng.	524	524	
7	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	10,862	11,233	
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	35.293	35.293	

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2. Thông qua Báo cáo của Chủ tịch HĐQT Công ty về hoạt động năm 2013.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
3. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2013 đã được kiểm toán.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
4. Thông qua Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động Công ty năm 2013.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
5. Thông qua mức cổ tức năm 2013 và dự kiến mức cổ tức năm 2014.
- 5.1 Mức cổ tức năm 2013: 12%; Bằng tiền mặt, thời gian trong Q.II /2014.
- 5.2. Mức trả cổ tức năm 2014: Từ 12% đến 15%.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
6. Thông qua sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty:
- * Sửa đổi Điều 40, khoản 1: Phân phối lợi nhuận.
1. Lợi nhuận trước thuế của Công ty sau khi bù đắp lỗ năm trước (nếu có) theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, trích các quỹ theo quy định, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, phần còn lại được sử dụng như sau:
- a. Chia cổ tức.
 - b. Trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật.
- * Sửa đổi Điều 43: Bổ sung vốn điều lệ
- Công ty được bổ sung vốn Điều lệ theo quy định, trình tự và thủ tục bổ sung vốn Điều lệ Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
 - Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
7. Thông qua các công việc sau:
- 7.1. Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán BDO thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2014.
- 7.2. Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, BKS.
- Về việc chi trả tiền phụ cấp trách nhiệm cho các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty hàng tháng:
- Năm 2013 việc trả thù lao cho HĐQT Căn cứ vào văn bản số: 1841/CV-HĐQT ngày 19 tháng 3 năm 2008 của HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam “Về việc hướng dẫn áp dụng chế độ trả phụ cấp cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty cổ phần hoạt động kiêm nhiệm”. Cụ thể như sau:
- | | | |
|--------------------------|--------------------------|-------------------|
| - Chủ tịch HĐQT | 7,3 x 1.150.000 đ x 30% | 2.518.500 đ/tháng |
| - UV HĐQT | 6.31 x 1.150.000 đ x 30% | 2.176.950 đ/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát | 6.31 x 1.150.000 đ x 30% | 2.176.950 đ/tháng |
| - UV BKS, Thư ký Công ty | 5.98 x 1.150.000 đ x 30% | 2.063.100 đ/tháng |

Năm 2014, căn cứ vào Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ và Thông tư 19/2013/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội; văn bản số 1964/TKV-LĐTL của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam “V/v trích lập, sử dụng quỹ thưởng và trả thù lao viên chức quản lý doanh nghiệp” HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ quyết định mức chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty hàng tháng năm 2014 như sau:

TT	Chức danh	Cách tính	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	20% x 270000000	5 400 000	
2	UV HĐQT	20% x 230000000	4 600 000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	20% x 230000000	4 600 000	
4	UV BKS, Thư ký Công ty	20% x 210000000	4 200 000	

Chi phí trên được hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh của năm tài chính 2014.

7.3. Thông qua uỷ quyền cho HĐQT và HĐQT được uỷ quyền lại cho người thứ ba:

- Việc quyết định giao dịch của Công ty hoặc Chi nhánh có giá trị $\geq 50\%$ tổng tài sản của Công ty tại báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty và báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp. Việc uỷ quyền lại không được vượt quá phạm vi uỷ quyền ban đầu.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

7.4. Thông qua việc sử dụng quỹ Khoa học công nghệ năm 2013 là: 51.955.800 đồng.

7.5. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT đồng thời là Giám đốc Công ty:

Thông qua việc Ông Đỗ Hồng Nguyên là Chủ tịch HĐQT đồng thời là Giám đốc Công ty năm 2014.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2014.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội và được lưu tại Công ty. *[Chữ ký]*

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

[Chữ ký]

Nguyễn Anh Tuấn

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI



Đỗ Hồng Nguyên